

Bản án: 44/2020/HS-ST  
Ngày: 14/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B TP. HỒ CHÍ MINH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Sơn

- *Các Hội thẩm:*

1/ Ông Nguyễn Kiên Hiền

2/ Bà Lê Thị Xuân Mai

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Vũ Quốc Thông – Thư ký Tòa án nhân dân Quận B Thành phố Hồ Chí Minh

- *Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* Bà Trương Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận B Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận B số đường N, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 21/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

**DƯƠNG ĐỨC VƯƠNG Q**, giới tính: nam; sinh năm 1982, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 65/15D ấp D, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: không; con ông Dương Đức V và bà Nguyễn Thị Ngọc L. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 03/8/2000 bị Tòa án nhân dân Quận B xử phạt 08 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân” theo Bản án hình sự số 144/HSST ngày 03/8/2000.

- Ngày 29/7/2005 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 01 năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự số 78/2005/HSST ngày 29/7/2005.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang và tạm giữ tạm giam từ ngày 23/12/2019.

*(có mặt)*

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà Lê Thị L, sinh 1959

Địa chỉ: 88 đường V, Phường B, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

*(có mặt)*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23/12/2019, Dương Đức Vương Q đi xe gắn máy biển số 59F1 - 939.XX đến khu vực đường B, Quận M để mua ma túy sử dụng. Tại đây, Q gặp 01 người phụ nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và mua của người này 40.000 đồng tiền ma túy. Sau khi mua ma túy, Q cầm gói ma túy trên tay trái và chạy xe đi một đoạn thì thấy 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nằm trên đường, nghĩ là ma túy của ai đó đánh rơi nên Q đã nhặt lên cầm chung với gói ma túy mà Q vừa mua được. Khi chạy đến trước số 321 đường H, Phường B, Quận B, tổ tuần tra Công an Quận B phát hiện Q có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện trong tay trái của Q có 01 gói nylon bên trong có 03 viên bột nhỏ màu trắng và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (*nhghi là ma túy*) nên tổ tuần tra đã đưa Q cùng tang vật về Công an Phường B, Quận B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận B để xử lý. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận B, bị can Dương Đức Vương Q thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 69/KLGD-H ngày 30/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Dương Đức Vương Q và hình dấu Công an Phường B, Quận B gửi giám định gồm: Tinh thể không màu (*kí hiệu m1*) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2063g loại Methamphetamine. Bột màu trắng (*kí hiệu m2*) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0802g loại Heroin.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-HS ngày 18/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận B đã truy tố bị cáo Dương Đức Vương Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Dương Đức Vương Q từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Quận B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận B, kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự qui định. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng không có bất cứ ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Vì vậy có cơ sở xác định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an Phường B – Quận B lập ngày 23/12/2019, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Dương Đức Vương Q là đối tượng nghiện ma túy. Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 23/12/2019 tại trước số nhà 321 đường H, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Dương Đức Vương Q bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất giữ 0,2063g Methamphetamine và 0,0802 g Heroin nhằm để sử dụng là bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo Dương Đức Vương Q là người đã từng bị kết án về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục lối sống ăn chơi sa đọa, tiếp tục tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng.

[4] Hành vi mà bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy và bài trừ tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án nhưng không cải sửa. Do vậy, khi lượng hình cần có mức án nghiêm khắc mới đủ sức răn đe đối với bị cáo và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên cũng xét, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Vì vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Căn cứ nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đồng thời cũng đảm bảo được tính răn đe nghiêm khắc của pháp luật.

[7] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo do chưa rõ lai lịch nên tiếp tục điều tra xác minh có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59 F1 - 939.XX, qua điều tra xác định, chiếc xe này do bà Lê Thị L (*mợ của bị cáo*) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2017 bà L đã cho bị cáo để làm phương tiện đi lại, hai bên không làm giấy tặng

cho. Trong vụ án này, bà L không có bất cứ yêu cầu gì, chỉ đề nghị giao trả xe cho bị cáo. Xét thấy, chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của bị cáo và không liên quan đến vụ án nên cần giao trả cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với 01 phong bì có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Dương Đức Vương Q, hình dấu mộc CAPB/QB là mẫu vật hoàn lại sau khi giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Đức Vương Q đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Xử phạt :** Dương Đức Vương Q 01(*một*) năm 02 (*hai*) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang là ngày 23/12/2019.

Áp dụng Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015.

- Giao trả cho bị cáo Dương Đức Vương Q 01 xe gắn máy biển số: 59F1 - 939.XX, số khung: QM1007990600846, số máy: không có. Tình trạng xe đã rất cũ (*không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong, không kiểm tra tình trạng hoạt động*).

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Dương Đức Vương Q, hình dấu mộc CAPB/QB (*mẫu vật hoàn lại của vụ 69/2020/Q3*).

(*Tài sản tịch giao trả, tịch tiêu hủy được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 270 ngày 10/3/2020 của Công an Quận B*)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận B;
- Công an Quận B;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự QB;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu VP, Hồ sơ (Ngọc).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Sơn**